ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HƯƠNG KHÊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2178 /UBND-VHXH V/v đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2026	*Hương Khê, ngày 22 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi:
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;
- Trạm Y tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã.

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 335/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan hành chính nhà nước và công chức; số 233/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đơn vị sự nghiệp công lập và viên chức;

Thực hiện Văn bản số 7407/SNV-CCHC&VTLT ngày 20/11/2026 của Sở Nội vụ về việc đánh giá, xếp loại năm 2026 (*có văn bản gửi kèm*); UBND xã hướng dẫn các phòng, đơn vị triển khai thực hiện một số nội dung liên quan đến đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2026 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ

1. Thẩm quyền công nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể:

- Đối với các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công: Thực hiện theo quy định tại khoản 5, Điều 5, Nghị định số 335/2025/NĐ-CP của Chính phủ; theo đó, Chủ tịch UBND xã công nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với phòng chuyên môn và tổ chức hành chính thuộc UBND xã.

- Đối với Trạm Y tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã: Thực hiện theo quy định tại khoản 7, Điều 8, Nghị định số 233/2026/NĐ-CP của Chính phủ; theo đó, Chủ tịch UBND xã công nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã.

- Đối với các đơn vị cấu thành thuộc Trạm Y tế xã (nếu có): Thực hiện theo quy định tại khoản 8, Điều 8, Nghị định số 233/2026/NĐ-CP của Chính phủ; theo đó, Giám đốc Trạm Y tế xã công nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các đơn vị cấu thành.

2. Tiêu chí, phương pháp và mức xếp loại chất lượng:

2.1. Tiêu chí, mức xếp loại chất lượng:

a) Đối với các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã: Thực hiện đánh giá, xếp loại theo quy định tại các Điều 6, 7 và 8, Nghị định số 335/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 của Chính phủ và Quyết định số 1012/QĐ-UBND ngày 25/7/2026 của UBND xã về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại các phòng, đơn vị thuộc UBND xã theo Nghị định số 335/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Thực hiện theo quy định tại các Điều 5, 6 và 7, Nghị định số 233/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Mức xếp loại chất lượng tập thể:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Đạt từ 90 điểm trở lên, đồng thời đáp ứng các điều kiện sau:

+ Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu;

+ Không có đơn vị cấp dưới trực tiếp (nếu có) bị xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;

+ Đã khắc phục toàn bộ hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra từ kỳ đánh giá trước hoặc từ kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm, đồng thời hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Hoàn thành nhiệm vụ: Đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm, đồng thời hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

- Không hoàn thành nhiệm vụ: Có tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Bị cấp có thẩm quyền kết luận có sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ, mất đoàn kết nội bộ;

+ Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm.

Trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ do nguyên nhân bất khả kháng, cấp có thẩm quyền căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh, tính chất nhiệm vụ, kết quả thực hiện; hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại, bảo đảm khách quan, toàn diện, thận trọng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

Việc đề xuất mức xếp loại phải căn cứ đồng thời vào tổng điểm và các điều kiện của từng mức xếp loại theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 335/2025/NĐ-CP hoặc Điều 7, Nghị định số 233/2026/NĐ-CP; không căn cứ duy nhất vào tổng điểm để đề xuất mức xếp loại.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập, trường hợp đạt số điểm trong khung điểm của mức xếp loại chất lượng nhưng không đồng thời đáp ứng các điều kiện khác của mức xếp loại tương ứng thì cấp có thẩm quyền đánh giá xem xét tình hình thực hiện nhiệm vụ cụ thể của đơn vị để quyết định mức xếp loại phù hợp theo quy định tại khoản 5, Điều 7, Nghị định số 233/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ.

2.2. Tỷ lệ xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

- Tỷ lệ tổ chức được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% tổng số tổ chức được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong phạm vi quản lý của cấp có thẩm quyền công nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Trường hợp tổ chức có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực thì cấp có thẩm quyền quyết định tỷ lệ tổ chức hoàn thành xuất sắc

nhiệm vụ cao hơn mức quy định nêu trên nhưng không vượt quá 25% tổng số tổ chức được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

3. Trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể:

- Đối với các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công: Thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 9, Nghị định số 335/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 của Chính phủ.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập: Thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 9, Nghị định số 233/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

II. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng công chức:

a) Thẩm quyền, trách nhiệm theo dõi, đánh giá, xếp loại chất lượng công chức:

Thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 10, Nghị định số 335/2025/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

- Chủ tịch UBND xã theo dõi, đánh giá và xếp loại chất lượng đối với các Phó Chủ tịch UBND xã, Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng các phòng chuyên môn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng các phòng chuyên môn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công có trách nhiệm theo dõi, đánh giá đối với cấp phó và công chức thuộc phạm vi sử dụng, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND xã xem xét, quyết định xếp loại chất lượng công chức.

b) Mức xếp loại chất lượng công chức:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Đạt từ 90 điểm trở lên.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm.

- Hoàn thành nhiệm vụ: Đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

- Không hoàn thành nhiệm vụ: Thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Có kết quả theo dõi, đánh giá dưới 50 điểm;

+ Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác;

+ Có hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động công vụ bị xử lý kỷ luật bằng hình thức từ khiển trách trở lên trong năm đánh giá;

+ Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp có liên quan đến tham ô, tham nhũng, lãng phí và bị xử lý theo quy định của pháp luật (đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý).

c) Tỷ lệ xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với công chức:

- Tỷ lệ công chức được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% tổng số công chức được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong phạm vi cùng một cơ quan, tổ chức, đơn vị và trong từng nhóm công chức có nhiệm vụ tương đồng.

- Trường hợp tổ chức có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực thì cấp có thẩm quyền quyết định tỷ lệ công chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cao hơn mức quy định nêu trên nhưng không vượt quá 25% tổng số công chức được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

- Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu tổ chức không cao hơn mức xếp loại chất lượng của tổ chức đó.

d) Trình tự, thủ tục xếp loại chất lượng công chức:

- Đối với công chức là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 335/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với cấp phó của người đứng đầu và công chức thuộc quyền quản lý của người đứng đầu: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 335/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức:

a) Căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức:

Do hiện nay các đơn vị sự nghiệp công lập chưa ban hành Quy chế đánh giá của đơn vị theo quy định tại Nghị định số 233/2026/NĐ-CP của Chính phủ, việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức cuối năm 2026 được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 233/2026/NĐ-CP, cụ thể: "Đến thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức cuối năm 2026 mà đơn vị sự nghiệp công lập chưa ban hành Quy chế đánh giá của đơn vị theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 18, Nghị định này thì đơn vị căn cứ vào Quy chế đánh giá theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023) để đánh giá, xếp loại chất lượng đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý".

b) Thẩm quyền đánh giá, xếp loại viên chức:

- Chủ tịch UBND xã đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập đánh giá, xếp loại đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

c) Mức xếp loại chất lượng viên chức, người lao động:

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động được thực hiện theo 04 mức sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Tỷ lệ viên chức, người lao động được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" trong tổng số viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị và trong từng nhóm đối tượng có nhiệm vụ tương đồng không vượt quá tỷ lệ đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" theo quy định của Đảng.

Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị có thành tích xuất sắc, nổi trội; hoàn thành vượt mức kế hoạch các nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt các nhiệm vụ đột xuất; có đề xuất hoặc triển khai các giải pháp đổi mới, sáng tạo, tạo chuyển biến tích cực, mang lại giá trị và hiệu quả thiết thực thì cấp có thẩm quyền xem xét,

quyết định tỷ lệ viên chức, người lao động được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của viên chức, người lao động.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Hoàn thành nhiệm vụ.
- Không hoàn thành nhiệm vụ.

III. THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN

1. Đối với các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã:

Hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng, gồm:

- Văn bản đề nghị xếp loại chất lượng tập thể và công chức;
- Biên bản cuộc họp đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và công chức cuối năm;
- Phiếu theo dõi, đánh giá công chức hằng năm (*theo các mẫu gửi kèm*);
- Nhận xét của cấp ủy nơi công tác đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu.

Thời hạn hoàn thành việc đánh giá và gửi hồ sơ đề nghị xếp loại chất lượng về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) ***trước ngày 24/11/2026***.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập:

Hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng, gồm:

- Văn bản đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cá nhân;
- Biên bản cuộc họp đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân;
- Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức giữ chức vụ quản lý (*theo các mẫu gửi kèm*);
- Ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi công tác đối với viên chức giữ chức vụ quản lý.

Thời hạn hoàn thành việc đánh giá và gửi hồ sơ đề nghị xếp loại chất lượng về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) ***trước ngày 24/11/2026***.

UBND xã yêu cầu Trưởng các phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2026, bảo đảm đúng quy định, khách quan, công khai, minh bạch, thực chất, đúng thời gian quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các phòng, đơn vị liên hệ trực tiếp Phòng Văn hóa - Xã hội để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các PC TUBND xã;
- Chánh, PVP HDNĐ và UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Vỹ